TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 260/2017/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 13 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 254/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992

Địa chỉ: 29 đường N, tổ X, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Huỳnh Văn H, sinh năm 1989

Địa chỉ: 41/11/78 đường H, tổ A, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Văn H có một con chung là cháu Huỳnh Bão A, sinh ngày 27/6/2016.

Hai bên thống nhất thỏa thuận. Giao cháu Huỳnh Bão A cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân mình.

Chị Nguyễn Thị T không yêu cầu anh Huỳnh Văn H cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người

trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định việc cấp dưỡng.

2.2 Về tài sản chung và nghĩa vụ thanh toán chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Nguyễn Thị T phải chịu 75.000 đồng, anh Huỳnh Văn H phải chịu 75.000 đồng, chị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí (nộp thay cho anh H) để sung quỹ nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị T đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số 0003089, ngày 11/4/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả lại cho chị T số tiền chênh lệch 150.000 đông (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND TP. P;
- THADS TP. P;
- UBND phường Y, (số 39/2016);
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Rmah HThuyên